

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN /KHOA /GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
(Kèm theo công văn số 36a/BVPS-CDT ngày 25 tháng 01 năm 2019)

Phụ lục 2



1. ĐẠI HỌC/ Y ĐA KHOA/ĐIỀU DƯỠNG SẢN PHỤ KHOA

Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa II chuyên ngành Sản phụ khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Vũ Văn Tâm	PGS,TS	Bác sỹ sản phụ khoa	005662/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	20	Sản khoa	Khám và điều trị vô sinh, TTON.	HTSS	1
2	Vũ Quang Vinh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000133/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	22	Sản khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
3	Đoàn Tố Uyên	Thạc sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	001101/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản khoa	Chẩn đoán hình ảnh	CDHA	2

2. Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa I, BS Nội trú chuyên ngành Sản phụ khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, chuyên	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm	Môn học/học phần/tín chỉ trong	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC
-----	-----------	------------------------	-------------------------------	---------------------	------------------------------------	--------------------	--------------------------------	------------------	-----------------------------------	------------------

		khoa/ nội trú				KCB	chương trình TH			thực hành
1	Vũ Quang Vinh	Tiền sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000133/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	22	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
2	Nguyễn Thị Phương Loan	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001132/HP CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Đẻ khó do ngôi: ngôi bất thường, con co bất thường, ống đẻ bất thường, phần phụ bất thường, đa thai. Chỉ định, điều kiện, kỹ thuật và tai biến của mổ lấy thai. Những dị tật thường gặp ở trẻ sơ sinh.	Đỡ đẻ	1
3	Nguyễn Thị Mai Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001975/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	KB + Sản 3	4
4	Nguyễn Thị Duyên Hải	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001485/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	15	Sản khoa	Viêm sinh dục và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục. Các tổn thương hay gặp ở CTC. Những phương pháp thăm dò trong phụ khoa.	Sản 3	3
5	Dương Thọ Quỳnh Hương	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000037/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	15	Sản khoa	Dị dạng sinh dục. Sa sinh dục. Chửa ngoài tử cung. U xơ tử cung.	HTSS	1
6	Nguyễn Thị Thanh Phương	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001167/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa	25	Sản khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán	Sản 3	6

					Sản phụ khoa – KHHGD			trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.		
7	Đặng Thuận Minh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001491/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản khoa	Viêm sinh dục và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục. Các tổn thương hay gặp ở CTC. Những phương pháp thăm dò trong phụ khoa.	Phụ 1	1
8	An Thu Hà	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001542/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản khoa	Dị dạng sinh dục. Sa sinh dục. Chửa ngoài tử cung. U xơ tử cung. Sức khỏe sinh sản tuổi dậy thì và những rối loạn xung quanh tuổi dậy thì. Tình dục an toàn và lành mạnh. Sinh lý tuổi tiền mãn kinh và mãn kinh.	Phụ 1	1
9	Phan Quang Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	005639/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản khoa	Sinh lý kinh nguyệt. Bệnh học buồng trứng. Rối loạn kinh nguyệt. Khối u nguyên bào nuôi. Bệnh học về vú. Chửa trứng. K thân tử cung	PTNS	1
10	Vương Thị Thu Thủy	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000025/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản khoa	Những phương pháp thăm dò trong sản khoa. Rau bong non. Sảy thai, đẻ non. Những dị tật thường gặp ở sơ sinh	CĐTS	1
11	Vũ Đức Thăng	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001843/ HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản khoa	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh	Sản 1	2

12	Phạm Yến Vân	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001488/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	20	Sản khoa	Sinh lý kinh nguyệt. Bệnh học buồng trứng. Rối loạn kinh nguyệt. Khối u nguyên bào nuôi. Bệnh học về vú. Chửa trứng. K thân tử cung	Phụ 2	2
13	Phạm Thị Mai Anh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000377/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
14	Trần Văn Mạnh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	008227/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thuốc uống tránh thai. Tầm quan trọng của KHHGD. Dụng cụ tử cung tránh thai. Thuốc tiêm tránh thai, Thuốc cấy dưới da tránh thai, bao cao su nam và nữ tránh thai. Các phương pháp đình chỉ thai 3 tháng đầu. Đình chỉ thai bằng thuốc (Misopristol và Mifepristol)	KHHGD	1
15	Đoàn Tô Uyên	Thạc sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	001101/ HP-CCHN		25		Siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh Siêu âm phụ khoa cơ bản và nâng cao.	CDHA	2
16	Bùi Thị Minh Thu	BS CKII	Bác sỹ sản phụ khoa	0022769/BYT-CNHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	20		Đẻ khó do ngôi, ngôi bất thường, cơn co bất thường, ối ỉa bất thường, phần phụ bất thường, đa thai. Chỉ định, điều kiện, kỹ thuật và tai biến của mổ lấy thai	Đỡ đẻ	2

3. Đào tạo Bác sỹ chuyên ngành sản phụ khoa:

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phân/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Vũ Quang Vinh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000133/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
2	Nguyễn Thị Mai Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001975/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
3	Vũ Đức Thắng	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001843/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
4	Nguyễn Phương Loan	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa		KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Đẻ khó do ngôi: ngôi bất thường, con co bất thường, ối ỉa bất thường, phần phụ bất thường, đa thai. Chỉ định, điều kiện, kỹ thuật và tai biến của mổ lấy thai. Những dị tật	Đỡ đẻ	2

								thường gặp ở trẻ sơ sinh		
5	Trần Văn Mạnh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	008227/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản khoa	Thuốc uống tránh thai. Tầm quan trọng của KHHGD. Dụng cụ tử cung tránh thai. Thuốc tiêm tránh thai, thuốc cấy dưới da tránh thai, bao cao su nam và nữ tránh thai. Các phương pháp đình chỉ thai 3 tháng đầu. Đình chỉ thai bằng thuốc (Misopristol và Mifepristol)	KHHGD	1
6	Đoàn Tổ Uyên	Thạc sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	001101/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Siêu âm chẩn đoán sàng lọc trước sinh Siêu âm phụ khoa cơ bản	CĐHA	2
7	Nguyễn Thị Thanh Phương	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001167/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25		Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non	Sản 3	3
8	Đặng Thuận Minh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001491/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Viêm sinh dục và các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục. Các tổn thương hay gặp ở CTC. Những phương pháp thăm dò trong phụ khoa.	Phụ I	1
9	An Thu Hà	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001542/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Dị dạng sinh dục. Sa sinh dục. Chửa ngoài tử cung. U xơ tử cung Sức khỏe sinh sản tuổi dậy thì và những rối loạn xung quanh tuổi dậy thì. Tình dục an toàn và lành mạnh. Sinh lý	KB	1

								tuổi tiền mãn kinh và mãn kinh.		
10	Phan Quang Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	005639/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản phụ khoa	Sinh lý kinh nguyệt. Bệnh học buồng trứng. Rối loạn kinh nguyệt. Khối u nguyên bào nuôi. Bệnh học về vú. Chửa trứng. K thân tử cung	PTNS	2
11	Vương Thị Thu Thủy	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000025/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản phụ khoa	Những phương pháp thăm dò trong sản khoa. Rau bong non. Sảy thai, đẻ non. Những dị tật thường gặp ở sơ sinh.	CĐTS	1
12	Vũ Đức Thăng	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001843/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Những phương pháp thăm dò trong sản khoa. Rau bong non. Sảy thai, đẻ non. Những dị tật thường gặp ở sơ sinh.	Sản 1	2
13	Phạm Yến Vân	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001488/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	18	Sản phụ khoa	Sinh lý kinh nguyệt. Bệnh học buồng trứng. Rối loạn kinh nguyệt. Khối u nguyên bào nuôi. Bệnh học về vú. Chửa trứng. K thân tử cung	Phụ 1	1
14	Phạm Thị Mai Anh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000377/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	15		Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3

4. Đào tạo điều dưỡng đại học chuyên ngành sản phụ khoa, cao đẳng điều dưỡng, cao đẳng hộ sinh :

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Nguyễn Thị Mai Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001975/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
2	Vũ Đức Thăng	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001843/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ non.	Sản 3	3
3	Bùi Thị Minh Thu	BS CKII	Bác sỹ sản phụ khoa	0022769/BYT-CNHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	20	Sản phụ khoa	Thai suy cấp và thai mãn. Khái niệm về chẩn đoán trước sinh. Đa ối cấp, đa ối mãn. Bệnh lý tuyến giáp và thai nghén. Đái đường và thai nghén. Tiền sản giật và sản giật. Sảy thai, đẻ no.n	Đỡ đẻ	1
4	Phạm Thị Thu Hà	Thạc sỹ YTCC	Điều dưỡng	005660/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Quản lý điều dưỡng	Chức trách của điều dưỡng trưởng	Phòng Điều dưỡng	

5	Phạm Thị Huệ	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002990/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	20				
6	Vũ Thị Kim Hoa	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002972/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	20				
7	Vũ Thị Hương	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005659/ HP- CCHN	Điều dưỡng	20				
8	Lê Thị Tâm	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005618/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	18	Chăm sóc sân phụ bệnh lý	Thực hành chăm sóc sản phụ bệnh lý: Sản phụ chuyển dạ đẻ, thai chết lưu, rau bong non, rau tiền đạo, tiền sản giật Theo dõi chăm sóc sản phụ sau đẻ Truyền thông, tư vấn GDSKSS cho sản phụ và gia đình	Sản 3	3
9	Lê Thị Thanh Hà	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002979/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	27	Chăm sóc BN sau mổ phụ khoa	Thực hành chăm sóc sản phụ trước và sau mổ phụ khoa	PTNS	2
10	Nguyễn Thị Liên	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005605/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	25	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Thực hành chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	CĐT	
11	Đoàn Thị Cẩm Vân	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	004744/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	10	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai	Chẩn đoán và quản lý thai ngén 3 tháng đầu, 3 tháng giữa và 3 tháng cuối. Khám thai. Tư vấn cho phụ nữ có thai về vệ sinh và quan hệ tình dục. Tư vấn cho phụ nữ có thai về	CĐTS	1

								dinh dưỡng và lao động.		
12	Lã Thị Thập	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002939/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	15	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Thực hành chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Sản 1	1
13	Vũ Thị Thu Thủy	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	004105/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	15	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Thực hành chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Sản 2	2
14	Nguyễn Thị Thúy Mai	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005627/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	15	chăm sóc bà mẹ trong thời kỳ chuyển dạ, đẻ thường và đẻ khó	Thực hành chăm sóc bà mẹ trước và trong chuyển dạ đẻ Kiến tập đỡ đẻ, KT cắt khâu tàng sinh môn. Xử trí các cấp cứu sản khoa. Truyền thông GDSKSS cho sân phụ và gia đình.	Đỡ đẻ	2
15	Nguyễn Thị Tơ	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005616/HP- CNHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	15	Dân số - KHHGD	Chăm sóc khách hàng trước và sau hút thai, triệt sản nam, nữ, tháo dụng cụ TC, sử dụng các biện pháp tránh thai. Thực hành kỹ năng khám phụ khoa. Thực hành theo dõi, phát hiện, xử trí các bất thường sau sử dụng KHHGD.	KHHGD	1
16	Lê Thị Toan	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	004770/HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGD	15	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học	Giáo dục sức khỏe phụ nữ. Chăm sóc rối loạn kinh nguyệt. Các khối u sinh dục, viêm sinh dục. Những rối loạn phụ khoa thông thường. Tư vấn cho nam giới có vấn đề sức khỏe sinh sản.	khoa khám bệnh	1